

NGHỊ QUYẾT

**Quy định các nội dung để xác nhận doanh nghiệp
hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày
19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 21 tháng 11 năm 2007; Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 22 tháng 11
năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế ngày 26
tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ điểm b, c, đ khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày
26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm
một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ và Nghị định số
59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành

văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 298/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2024 về ban hành nghị quyết Quy định các nội dung để xác nhận doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 320/BC-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định các tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung hoạt động để xác nhận doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi là Thành phố) để được hưởng các ưu đãi tại các điểm b, c, d khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố.

Các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Doanh nghiệp có hoạt động vi mạch bán dẫn là doanh nghiệp tham gia vào chuỗi cung ứng của ngành công nghiệp bán dẫn gồm: Thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử vi mạch bán dẫn trên địa bàn Thành phố.

2. Doanh nghiệp có hoạt động trí tuệ nhân tạo là doanh nghiệp có các hoạt động: cung cấp dịch vụ hạ tầng, dữ liệu, ứng dụng dựa trên các thuật toán học máy, học sâu với mục đích tái tạo bằng máy các khả năng nhận thức của con người.

Điều 4. Nội dung hoạt động của doanh nghiệp vi mạch bán dẫn

Doanh nghiệp có hoạt động vi mạch bán dẫn là doanh nghiệp có hoạt động trong các lĩnh vực sau:

1. Thiết kế

a) Tham gia một phần hoặc toàn bộ công đoạn trong quy trình thiết kế vi mạch từ kiến trúc chip, thiết kế luận lý (Logical design - Front End design) đến thiết kế vật lý (Physical design - Back End design).

- b) Thiết kế, cung cấp các phần mềm, công cụ thiết kế vi mạch bán dẫn (EDA).
- c) Cung cấp IP lõi (IP core) và dịch vụ IP lõi cho thiết kế vi mạch bán dẫn.
- d) Nghiên cứu phát triển (R&D), đào tạo thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử vi mạch bán dẫn.

2. Sản xuất

- a) Sản xuất vi mạch bán dẫn, đúc chip (sản xuất ra các wafer đã được tinh chế/khắc chip).
- b) Sản xuất nguyên vật liệu, máy công cụ, thiết bị phục vụ sản xuất vi mạch bán dẫn:
 - Sản xuất các wafer nguyên chất, mặt nạ quang khắc (mask)...;
 - Sản xuất vật liệu bán dẫn (thạch anh, silicon và các hợp chất bán dẫn khác như GaN, Cds, ZnO...);
 - Sản xuất linh kiện bán dẫn (transistor, IC, PCB, PE, memories...);
 - Sản xuất thiết bị điện tử có nguồn gốc từ chất bán dẫn theo đơn đặt hàng (OEMs), thiết kế, sản xuất thiết bị điện tử có nguồn gốc từ chất bán dẫn theo yêu cầu (ODMs) nhưng không bao gồm các công ty chỉ thực hiện công đoạn lắp ráp sản phẩm;
 - Sản xuất máy công cụ, thiết bị trong dây chuyền sản xuất vi mạch bán dẫn (máy quang khắc, máy đánh bóng wafer, máy cắt wafer...).

3. Đóng gói, kiểm thử

Tham gia một phần hoặc toàn bộ công đoạn đóng gói, kiểm thử vi mạch bán dẫn.

Điều 5. Nội dung hoạt động của doanh nghiệp có hoạt động trí tuệ nhân tạo

Doanh nghiệp có hoạt động trí tuệ nhân tạo là doanh nghiệp có hoạt động trong các lĩnh vực sau:

1. Hạ tầng

- a) Cung cấp dịch vụ hạ tầng tính toán hiệu năng cao sử dụng năng lực xử lý của GPU, NPU, DPU,... phục vụ cho việc xử lý dữ liệu, trên các kiến trúc mạng Nơ-ron, mô hình huấn luyện, các mô hình học máy.
- b) Cung cấp dịch vụ hạ tầng phục vụ cho các bài toán mô phỏng.

2. Dữ liệu

- a) Thu thập dữ liệu, gán nhãn dữ liệu, chú giải dữ liệu, kiểm tra chất lượng dữ liệu, lấy mẫu dữ liệu, tăng cường dữ liệu, quản lý dữ liệu.

b) Khai phá dữ liệu, phân tích dữ liệu nhằm phân loại, phân nhóm nhiều loại dữ liệu có cấu trúc, bán cấu trúc, phi cấu trúc trên các kiến trúc mạng Nơ-ron, có khả năng biểu diễn dữ liệu dựa trên các phương pháp học có giám sát (Supervised machine learning), bán giám sát (Semi-supervised machine learning), không giám sát (Unsupervised machine learning), học tăng cường (Reinforcement learning), học hợp nhất (Federated learning) để hỗ trợ ra quyết định.

3. Ứng dụng dựa trên các thuật toán học máy, học sâu như mạng nơ-ron tích chập (Convolutional Neural Network), Mạng nơ-ron tiến (Feed Forward Neural Network), mạng Bayes, cây quyết định (Decision Tree), thuật toán di truyền (Genetic Algorithm), K láng giềng (K-Nearest Neighbors), máy véc-tơ hỗ trợ (Support Vector Machine), các mô hình ngôn ngữ lớn, mô hình thị giác máy tính lớn hoặc các thuật toán tiên tiến hơn để nghiên cứu, thiết kế, xây dựng, phát triển, kiểm thử các Hệ thống:

a) Các hệ thống trong lĩnh vực thị giác máy tính như: nhận dạng hình ảnh, nhận dạng khuôn mặt, nhận dạng sinh trắc học, nhận dạng vật thể,....

b) Các hệ thống trong lĩnh vực xử lý, tổng hợp tiếng nói bao gồm: Nhận dạng lời nói, chuyển giọng nói thành văn bản, chuyển văn bản thành giọng nói...

c) Các hệ thống xử lý ngôn ngữ: nhận dạng chữ viết tay, dịch máy, tổng hợp văn bản, trợ lý số.

d) Các hệ thống khai phá dữ liệu, phân tích phát hiện hành vi, giao dịch bất thường, cảnh báo, dự báo, dự đoán xu hướng trong các lĩnh vực chuyên ngành.

đ) Các hệ chuyên gia, hệ thống gợi ý trong các lĩnh vực chuyên ngành.

e) Các hệ thống tự hành trong các lĩnh vực chuyên ngành.

g) Các hệ thống trí tuệ nhân tạo tạo sinh.

Điều 6. Tiêu chí, điều kiện để xác định doanh nghiệp có hoạt động vi phạm bán dẫn trên địa bàn Thành phố

1. Tiêu chí: Doanh nghiệp có tham gia một trong các hoạt động quy định tại Điều 4 Nghị quyết này.

2. Điều kiện: Doanh nghiệp phải đáp ứng đủ các điều kiện sau

a) Doanh nghiệp đang hoạt động, đăng ký thành lập theo Luật Doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố; có đăng ký kinh doanh 01 trong các mã ngành: Sản xuất linh kiện điện tử (2610), nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ (7212), Xuất bản phần mềm (5820), Lập trình máy vi tính (6201), Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính (6202), Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (6209) quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày

06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

b) Có nhân sự làm việc trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn.

c) Có một trong các hoạt động sau:

- Đầu tư mua sắm, nhận viện trợ, cho tặng trang thiết bị, phần mềm, dây chuyền phục vụ thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử để hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn;

- Có phát sinh doanh thu trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn.

Điều 7. Tiêu chí, điều kiện để xác định doanh nghiệp có hoạt động trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố

1. Tiêu chí: Doanh nghiệp có tham gia một trong các hoạt động trí tuệ nhân tạo quy định tại Điều 5 Nghị quyết này.

2. Điều kiện: Doanh nghiệp phải đáp ứng đủ các điều kiện sau

a) Doanh nghiệp đang hoạt động, đăng ký thành lập theo Luật Doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố; có đăng ký ngành nghề hoạt động theo Danh mục tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 1354/QĐ-BTTTT ngày 07/7/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành Bộ chỉ tiêu, công cụ đo lường kinh tế số.

b) Có nhân sự làm việc trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

c) Có một trong các hoạt động sau:

- Đầu tư mua sắm, nhận viện trợ, cho tặng trang thiết bị, phần mềm, dây chuyền phục vụ thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử để hoạt động trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo;

- Có phát sinh doanh thu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo;

- Có sản phẩm đầu ra trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

Điều 8. Tiêu chí, điều kiện để xác định cá nhân làm việc trong lĩnh vực thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử tại doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

Cá nhân phải đạt cả 2 điều kiện sau:

1. Có hợp đồng lao động hoặc hợp đồng thuê chuyên gia của doanh nghiệp đã có văn bản xác nhận là doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo. Hợp đồng lao động hoặc hợp đồng thuê chuyên gia phải phù hợp với quy định pháp luật về lao động và phải có nội dung cụ thể vị trí, công việc trong lĩnh vực thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử tại doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

2. Có tài liệu chứng minh nhân sự tham gia hoạt động trong lĩnh vực thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử tại doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Điều 9. Trình tự, thủ tục để được xác nhận là doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

1. Trình tự thực hiện

a) Bước 1: Doanh nghiệp nộp hồ sơ về Sở Thông tin và Truyền thông .

b) Bước 2: Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Sở Thông tin và Truyền thông thành lập Hội đồng thẩm định để tiến hành thẩm định hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, trong vòng 20 ngày làm việc, trên cơ sở kết quả làm việc của Hội đồng thẩm định, Sở Thông tin và Truyền thông ban hành văn bản xác nhận doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

- Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện quy định hỗ trợ, Sở Thông tin và Truyền thông có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện

Tổ chức nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; nhận kết quả trực tuyến, hoặc trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Sở Thông tin và Truyền thông tại Trung tâm Hành chính thành phố (quầy số 23) hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp xác nhận doanh nghiệp vi mạch bán dẫn:

+ Văn bản đề nghị xác nhận doanh nghiệp vi mạch bán dẫn;

+ Hợp đồng thuê nhân sự làm việc trong lĩnh vực thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử vi mạch bán dẫn kèm bảng chi trả lương, thu nhập;

+ Tài liệu chứng minh doanh nghiệp có tham gia hoạt động vi mạch bán dẫn theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết này;

+ Tài liệu chứng minh có một trong các hoạt động sau: Đầu tư mua sắm, nhận viện trợ, cho tặng trang thiết bị, phần mềm, dây chuyền phục vụ thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử để hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn.

- Trường hợp xác nhận doanh nghiệp có hoạt động trí tuệ nhân tạo:

+ Văn bản đề nghị xác nhận doanh nghiệp có hoạt động trí tuệ nhân tạo (trong đó cam kết không vi phạm bản quyền phần mềm, sản phẩm không vi phạm pháp luật hiện hành);

+ Hợp đồng thuê nhân sự làm việc trong lĩnh vực thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử trí tuệ nhân tạo kèm bảng chi trả lương;

+ Tài liệu chứng minh doanh nghiệp có tham hoạt động trí tuệ nhân tạo theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết này;

+ Tài liệu chứng minh có một trong các hoạt động sau: Đầu tư mua sắm, nhận viện trợ, cho tặng trang thiết bị, phần mềm, dây chuyền phục vụ thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử để hoạt động trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; Doanh thu, sản phẩm đầu ra trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo;

+ Tài liệu chứng minh các hoạt động hoặc các tài liệu liên quan khác (Giấy chứng nhận bản quyền/sở hữu trí tuệ,...).

b) Số lượng hồ sơ:

- Nộp trực tuyến: 01 bộ bản điện tử (Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính đúng đắn giữa bản điện tử và bản gốc).

- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: 01 bộ bản chính.

4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc.

5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

a) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục: Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 10. Trình tự, thủ tục để các đối tượng được hưởng miễn thuế thu nhập quy định tại điểm b, c Khoản 1, Điều 14 Nghị quyết 136/2024/NQ-QH15

a) Miễn thuế thu nhập cá nhân

Cá nhân đáp ứng các điều kiện tại Điều 8 Nghị quyết này trong quá trình làm thủ tục quyết toán thuế TNCN hàng năm với cơ quan thuế có trách nhiệm xuất trình các hồ sơ, tài liệu chứng minh với cơ quan thuế để được xét duyệt. Trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Trong quá trình làm hồ sơ với Cục Thuế, cá nhân phải xuất trình giấy xác nhận doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo do Sở Thông tin và Truyền thông cấp để hưởng miễn thuế thu nhập do doanh nghiệp chi trả.

b) Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp

Tổ chức, doanh nghiệp đáp ứng điều kiện tại điểm b Khoản 1 Điều 14 Nghị quyết 136/2024/QH15 trong quá trình làm hồ sơ với Cục Thuế phải xuất trình giấy xác nhận doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo do Sở Thông tin và Truyền thông cấp để hưởng miễn thuế thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Điều 11. Thời điểm được hưởng ưu đãi thuế theo quy định tại Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội

Thời điểm xác định được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội đối với tổ chức có khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo kể từ ngày có văn bản của Sở Thông tin và Truyền thông xác nhận là doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Thời điểm xác định được miễn thuế thu nhập cá nhân quy định tại điểm b, c Khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội đối với cá nhân có khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, cá nhân làm việc trong lĩnh vực thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trong doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo kể từ ngày có văn bản của Sở Thông tin và Truyền thông xác nhận là doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Trường hợp cá nhân, tổ chức có cổ phần, vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trước thời điểm được xác nhận là doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo thì thời hạn xác định miễn thuế tính từ thời điểm có văn bản của Sở Thông tin và Truyền thông xác nhận là doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Điều 12. Hội đồng thẩm định và mức chi cho hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị xác nhận doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo

1. Hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị xác nhận doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông thành lập và chịu trách nhiệm về hoạt động của của Hội đồng thẩm định.

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ quyết định theo nguyên tắc đa số hoặc quá bán. Trường hợp ý kiến của thành viên ngang nhau (50/50) thì quyết định theo bên có ý kiến của Chủ tịch hội đồng thẩm định.

2. Kinh phí cho việc thẩm định hồ sơ đề nghị cấp văn bản xác nhận doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo được cân đối từ nguồn chi thường xuyên của Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Mức chi cho Hội đồng thẩm định như sau:

- a) Chủ tịch hội đồng thẩm định: 1.000.000 đồng/hồ sơ.
- b) Thành viên hội đồng: 500.000 đồng/người/hồ sơ.

Điều 13. Trách nhiệm của doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung kê khai và chứng từ trong hồ sơ gửi Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Hàng năm thực hiện báo cáo các nội dung được hưởng tại Nghị quyết này về Sở Thông tin và Truyền thông chậm nhất là 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Nội dung báo cáo gồm các thông tin: thông tin chung của doanh nghiệp, tổ chức; tổng số thuế đã được miễn của cá nhân, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố, các nội dung, sản phẩm được miễn thuế; kiến nghị, đề xuất.

3. Thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông khi tạm dừng, dừng hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm và tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn thành phố đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định pháp luật. Trường hợp phát sinh các công nghệ mới về vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo chưa được quy định trong Nghị quyết này liên quan đến việc xác nhận doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, giao UBND thành phố tham mưu HĐND thành phố quyết định. Định kỳ rà soát, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết này tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố cuối năm.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2024./.

CHỦ TỊCH

Ngô Xuân Thắng

(Tên doanh nghiệp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Đà Nẵng, ngày tháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN DOANH NGHIỆP
CÓ HOẠT ĐỘNG VI MẠCH BÁN DẪN

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số .../2024/NQ-HĐND ngày .../12/2024. Của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc....

(Tên doanh nghiệp) đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng xác nhận doanh nghiệp vi mạch bán dẫn với nội dung chi tiết như sau:

Phần 1. Thông tin về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt: (tên ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ghi bằng chữ in hoa)

Tên doanh nghiệp viết tắt (tên ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (tên ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

2. Địa chỉ trụ sở chính: (địa chỉ ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: do cấp ngày tại

4. Vốn điều lệ:

5. Điện thoại: Fax:

6. Website (nếu có) E-mail:

7. Người đại diện theo pháp luật:

Họ tên Chức vụ:

Số định danh cá nhân/chứng minh nhân dân/hộ chiếu:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Điện thoại: E-mail:

8. Người liên hệ thường xuyên trong quá trình thực hiện thủ tục

Họ tên: Chức vụ:

Số định danh cá nhân/chứng minh nhân dân/hộ chiếu:

Điện thoại: E-mail:

9. Mã số thuế doanh nghiệp:

Phần 2. Nội dung đề nghị xác nhận

a) Nội dung liên quan đến vi mạch bán dẫn mà công ty tham gia:

.....

b) Nội dung liên quan đến việc: Đầu tư mua sắm, nhận viện trợ, cho tặng trang thiết bị, phần mềm, dây chuyền phục vụ thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử để hoạt động trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn.

.....

c) Nội dung liên quan đến thuê nhân sự trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn:

.....

Phần 3. Thời điểm đề nghị xác nhận

Năm.....

Phần 4. Tài liệu kèm theo

Tài liệu kèm theo gồm có:

1

2

Phần 5. Cam kết

(Tên doanh nghiệp) xin cam kết:

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong giấy đề nghị xác nhận doanh nghiệp vi mạch bán dẫn và các hồ sơ, tài liệu kèm theo.

Nơi nhận:

- Như trên;

.....

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

(Tên doanh nghiệp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Đà Nẵng, ngày tháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN DOANH NGHIỆP CÓ
HOẠT ĐỘNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số .../2024/NQ-HĐND ngày .../12/2024. Của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc....

(Tên doanh nghiệp) đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng xác nhận doanh nghiệp có hoạt động trí tuệ nhân tạo trong năm... với nội dung chi tiết như sau:

Phần 1. Thông tin về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt: (tên ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ghi bằng chữ in hoa)

Tên doanh nghiệp viết tắt (tên ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (tên ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

2. Địa chỉ trụ sở chính: (địa chỉ ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: do cấp ngày tại

4. Vốn điều lệ:

5. Điện thoại: Fax:

6. Website (nếu có) E-mail:

7. Người đại diện theo pháp luật:

Họ tên Chức vụ:

Số định danh cá nhân/chứng minh nhân dân/hộ chiếu:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Điện thoại: E-mail:

8. Người liên hệ thường xuyên trong quá trình thực hiện thủ tục

Họ tên: Chức vụ:

Số định danh cá nhân/chứng minh nhân dân/hộ chiếu:

Điện thoại: E-mail:

Phần 2. Nội dung đề nghị xác nhận

a) Nội dung trí tuệ nhân tạo mà công ty tham gia:

.....

b) Nội dung liên quan đến việc: Đầu tư mua sắm, nhận viện trợ, cho tặng trang thiết bị, phần mềm, dây chuyền phục vụ thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử để hoạt động trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo hoặc doanh thu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo hoặc sản phẩm đầu ra trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo

.....

c) Nội dung liên quan đến thuê nhân sự trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo:

.....

Phần 3. Thời hạn đề nghị xác nhận

Năm.....

Phần 4. Tài liệu kèm theo

Tài liệu kèm theo gồm có:

1

2

Phần 5. Cam kết

(Tên doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong giấy đề nghị xác nhận doanh nghiệp có hoạt động trí tuệ nhân tạo năm và các hồ sơ, tài liệu kèm theo.

2. Các sản phẩm trí tuệ nhân tạo do công ty thực hiện không phục vụ các công việc vi phạm các quy định pháp luật hiện hành.

3. Công ty không vi phạm bản quyền trong quá trình thực hiện các hoạt động trí tuệ nhân tạo đề nghị xác nhận tại văn bản này.

Nơi nhận:

- Như trên;

.....

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)